TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN HỒ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 11/6/2018
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mùi Văn Huấn.

2. Ông Tráng A Lứ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/2018/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2018 về việc Xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXX - HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Bản B, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Lường Ngọc Th, sinh năm 1977.

Địa chỉ : Bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 20/4/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Hà Thị C trình bày: Chị Hà Thị C và Lường Ngọc Th kết hôn với nhau từ ngày 06/01/1998, kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La. Chị và anh Lường Ngọc Th chung sống hòa thuận đến năm 2004 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, anh chị đã sống ly thân từ năm 2004

cho đến nay. Nay chị Hà Thị C xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn với anh Lường Ngọc Th.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị C và anh Lường Ngọc Th sinh được 01 con chung là cháu Lường Ngọc A, sinh ngày 19/05/1998. Cháu Lường Ngọc A đã trưởng thành có khả năng lao động, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và quá trình xét xử bị đơn anh Lường Ngọc Th trình bày: Anh và chị Hà Thị C kết hôn với nhau từ ngày 06/01/1998, kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Ch cấp. Anh và chị C chung sống hạnh phuc đến năm 2004 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị Hà Thị C có quan hệ bất chính với nhiều người đàn ông khác, vợ chồng thường xuyên có những cuộc cãi vã nhau, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2004 cho đến nay, trong thời gian ly thân chị C đã có con riêng với người đàn ông khác. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nhưng không nhất trí ly hôn. Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Th và chị C có sinh được 01 con chung là cháu Lường Ngọc A, sinh ngày 19/5/1998. Cháu Lường Ngọc A đã trưởng thành có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết,

Về nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục của vụ án dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân đề nghị xử cho chị Hà Thị C được ly hôn anh Lường Ngọc Th; về con chung Cháu Lường Ngọc A đã trưởng thành, có đủ khả năng lao động các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đề cập giải quyết. Về tài sản chung không có, không yêu cầu tòa giải quyết, về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Hà Thị C phải chịu án phí dân sự trong vụ án xin ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị C và anh Lường Ngọc Th ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại các Điều 28, 35, 36, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Hà Thị C và anh Lường Ngọc Th kết hôn với nhau từ ngày 06/01/1998, kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La nên quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị C và anh Lường Ngọc Th là hợp pháp. Chị C và anh Th chung sống hòa thuận hạnh phúc với nhau đến năm 2004 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, không ai quan tâm đến ai, anh chị đã sống ly thân từ năm 2004 là vi phạm đến quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Anh Th cho rằng chị C có quan hệ ngoại tình, trong quá trình ly thân chị Hà Thị C có con riêng với người đàn ông khác nhưng không có gì chứng minh nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét giải quyết. Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử thấy việc mâu thuẫn giữa chị C và anh Th là có căn cứ, chị C và anh Th đã sống ly thân từ năm 2004 không ai quan tâm đến ai, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị C xin ly hôn anh Lường Ngọc Th.

[3] Về con chung: Chị Hà Thị C và anh Lường Ngọc Th có 01 con chung là cháu Lường Ngọc A sinh ngày 19/5/1998, cháu A hiện đã trưởng thành có khả năng lao động các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án xin ly hôn.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều: 28, 35, 36, 39, 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị C được ly hôn anh Lường Ngọc Th.

2. Về án phí: Chị Hà Thị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án xin ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0000969 ngày 23/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Hà Thị C, anh Lường Ngọc Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Chi cục THA dân sự huyện Vân Hồ;
- UBND xã Ch;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu